

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NẬM NHÙN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HSST

Ngày 18/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: **Lý Đức Hiệp**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: Đinh Thị Thi

2. Bà: Lò Thị Chương

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà: Mào Thị Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:* Bà: **Hoàng Thị Ngọc Hà** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/6/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/HSST ngày 19/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 08/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa Chứ T**; Tên gọi khác: Mùa A T.

Sinh năm 1966 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKNKTT: Bản Nậm Lọ, xã Kan Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Lọ, xã Kan Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Mông.

Con ông: Mùa Sái C (Sinh năm 1940) và con bà: Hạng Thị M (sinh năm 1942) hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Lọ, xã Kan Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 04 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ thứ nhất Hồ Thị Ch - Sinh năm 1965 (đã ly hôn).

Vợ thứ hai Sùng Thị S - Sinh năm 1983.

Bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 21/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 30/01/2020 cho đến nay tại bản Nậm Lọ, xã Kan Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

+ Người làm chứng:

Ông: Mùa A X - Sinh năm 1987

Trú tại: Bản Nậm Lọ, xã Kan Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do).

+ Người bào chữa cho bị cáo Mùa Chứ T: Ông: Nguyễn Công Hường - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 21/01/2020, tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn tuần tra kiểm soát tại khu vực bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, phát hiện Mùa Chứ T, sinh năm 1966, có hộ khẩu thường trú tại: Bản Nậm Lọ, xã Kan Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, điều khiển xe máy trở Mùa A X, sinh năm 1987 trú cùng bản, có biểu hiện nghi vấn tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện Mùa Chứ T có hành vi cất dấu 02 gói Heroin, gói thứ nhất được gói bằng mảnh nilon màu xanh; gói thứ hai được gói bằng mảnh nilon màu hồng. T khai nhận đó là Heroin T mua hộ anh Đ để kiếm lời, ngoài ra quá trình kiểm tra tổ công tác tiếp tục phát hiện 01 gói chất bột khô màu trắng (nghi Heroin) ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng trong hộp bìa cattông đựng quả táo tàu (T khai không biết gói Heroin đó của ai), tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm 03 gói chất bột khô, màu trắng (nghi Heroin) trong đó: 01 (một) gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh; 01 (một) được gói bằng mảnh nilon màu hồng thu giữ trên người Mùa Chứ T; 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng trong hộp bìa cattông đựng quả táo tàu mà người có tên Đ đã đưa cho T và để trên xe máy của T, còn gói chất bột khô, màu trắng (nghi Heroin) trong hộp bìa cattông của ai T khai không biết; ngoài ra Cơ quan CSĐT còn thu giữ 01 chiếc xe máy BKS 25M1-105.55, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu đen - ghi, số máy G3D4E942757, số khung 1010KY174924; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) của Mùa Chứ T.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 21/01/2020, T đang ở nhà tại bản Nậm Lọ, xã Kan Hồ, huyện Mường Tè thì có người đàn ông tên Đ đến hỏi thuê người đi trông lán, T đồng ý. Sau đó Đ hỏi mua Heroin với T, T nói "*không có, nhưng tôi đi mua hộ*" anh Đ đưa cho T 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) T cầm tiền đi xuống bản Nậm Khao, xã Mường Mô hỏi mua 02 gói Heroin của một người tên H với giá 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*). 01 (*một*) gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh T cất dấu vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long để vào túi áo ngực bên trái đang mặc trên người; 01 (*một*) gói được gói bằng mảnh nilon

màu hồng T cất dấu vào túi quần đùi bên trái đang mặc trên người. Trên đường về T đã sử dụng số tiền 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đi mua nước và thuốc lá hết 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), còn 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) T để trong túi áo ngực bên trái đang mặc trên người để sau này sử dụng tiêu sài cá nhân. Khi T về đến nhà chưa đưa Heroin cho anh Đ mà rủ anh Đ đi xem lán tại bến đò mới đưa Heroin cho anh Đ, trước khi đi T gọi Mùa A X người cùng bản đi xem lán cùng. Khi đó anh Đ đưa cho T 01 hộp bìa cattông màu trắng, trong đó có khoảng 2 kg tảo tàu bảo T chở xuống bến đò để ăn. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở anh Mùa A X ngồi phía sau để đi xem lán, trên đường đi thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn yêu cầu dừng xe để kiểm tra phát hiện 02 (*hai*) gói Heroin trên người Mùa Chứ T, tổ công tác tiếp tục phát hiện 01 (*một*) gói Heroin trong hộp bìa cattông đựng quả tảo tàu để trên xe máy của T (*T khai không biết gói Heroin đó của ai*). Sau đó thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn lập biên bản bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại các biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định ngày 21/01/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn xác định: Khối lượng 02 (*hai*) gói chất bột khô màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Mùa Chứ T có tổng khối lượng 0,12 gam (*không thấy mười hai gam*); 01 (*một*) gói chất bột khô, màu trắng thu giữ trong hộp bìa cattông trên xe máy của Mùa Chứ T có khối lượng 4,92 gam (*Bốn phẩy chín mươi hai gam*) gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 59/GĐ-KTHS ngày 29/01/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (*hai*) mẫu chất bột khô màu trắng (ký hiệu M1, M2) có tổng khối lượng 0,12 gam (*không thấy mười hai gam*) thu giữ của Mùa Chứ T gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản kết luận giám định số 60/GĐ-KTHS ngày 29/01/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (*một*) mẫu vật gửi giám định là ma túy loại: Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản kết luận giám định số 66/GĐ-KTHS ngày 05/02/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) có mã hiệu CT12829311 và 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) có mã hiệu SP 15641097 thu giữ của Mùa Chứ T, gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Mùa Chứ T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 02 (không hai) gói có tổng khối lượng là 0,12 gam (không phải mười hai gam) heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 điều 251 BLHS (năm 2015); áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; Khoản 5 Điều 251 BLHS (năm 2015) đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; áp dụng Điều 38 BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt tù bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Ý kiến của người bào chữa đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS (năm 2015) đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

\* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 02 (không hai) gói có tổng khối lượng là 0,12 gam (*không phải mười hai gam*) heroine để bán kiếm lời. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

\* Xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS. Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS (năm 2015) đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

\* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Các kết luận giám định số 59/GĐ-KTHS và số 60/GĐ-KTHS; ngày 29/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của Mùa Chứ T. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Vào hồi 12 giờ 20 phút, ngày 21/01/2020, tại khu vực bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã phát hiện và bắt quả tang Mùa Chứ T có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroin để bán kiếm lời. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Mùa Chứ T đã phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo

đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng:

+ 01 gói Heroin được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh được đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long Mùa Chứ T để trong túi áo ngực đang mặc trên người có khối lượng 0,07 gam (*không phải không bảy gam*). Toàn bộ vật chứng đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

+ 01 gói Heroin được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, Mùa Chứ T để trong túi quần đùi bên trái đang mặc có khối lượng 0,05 gam (*không phải không năm gam*). Toàn bộ vật chứng đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

+ 01 gói Heroin được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng được phát hiện trong hộp cattiông đựng tảo đề trên giá đèo hàng phía trước xe máy của T có tổng khối lượng 4,92 gam (*bốn phải chín hai gam*). Toàn bộ vật chứng đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

+ Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS (năm 2015):

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long vì không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng (tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành) do bị cáo phạm tội mà có.

+ Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS (năm 2015):

- Chiếc xe máy màu đen - ghi nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS 25M1 - 105.55, số máy G3D4E942757, số khung 1010KY174924. Xét thấy là tài sản chung của gia đình bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006048 mang tên Mùa chứ T.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự (năm 2015) quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo lao động không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

- Kết quả điều tra: Không xác định được nhân thân, lai lịch, cũng không có người đàn ông tên Lường Văn H cư trú tại bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn (*như Tạ đã khai báo*) là người đã bán ma túy cho Mùa Chứ T tại bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn nên không có căn cứ để xử lý đối tượng theo quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông tên Đức là người hỏi mua ma túy với Mùa Chứ T và là chủ hộp bìa cattông bên trong chứa 01 gói Heroin có khối lượng 4,92 gam, do quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch cụ thể của người đàn ông tên Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự về hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, đồng thời ra quyết định tách vụ án về hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy” để điều tra trong vụ án khác. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

- Đối với Mùa A X là người đi cùng Mùa Chứ T khi bị bắt anh X không biết việc bị cáo cất dấu ma túy để bán kiếm lời nên không xem xét trách nhiệm đối với Mùa A X.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: **Mùa Chứ T** (*Mùa A T*) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2/□p dụng Khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS (năm 2015).

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù “được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3/ Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự (năm 2015) miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

4/ Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS (năm 2015):

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long vì không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng (tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành) do bị cáo phạm tội mà có gồm: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000(năm mươi nghìn) đồng có mã số hiệu CT 12829311 và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng có mã số hiệu SP 15641079 (*tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành*).

+ Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS (năm 2015):

- Chiếc xe máy màu đen - ghi nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS 25M1-105.55, số máy G3D4E942757, số khung 1010KY174924. Xét thấy là tài sản chung của gia đình bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006048 mang tên Mùa chữ T.

5/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

☐n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Đức Hiệp**